

ĐỔI MỚI KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ TRONG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

• PGS.TS.LÊ ĐỨC NGỌC - ThS.CẦN THỊ THANH HƯƠNG
Đại học Quốc gia Hà Nội

I. Đặt vấn đề

Nghị quyết 14/2005/NQ-CP của Chính phủ ban hành ngày 2 tháng 11 năm 2005 về "Đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006-2010", vạch rõ: "...phải tiến hành đổi mới từ mục tiêu, quy trình, nội dung đến phương pháp dạy và học, phương thức đánh giá kết quả học tập...". Để thực thi nghị quyết có hiệu quả, bài báo này tập trung bàn về: "Đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trong giáo dục đại học (GDĐH)".

Trong thực tiễn, kiểm tra đánh giá (KTĐG) kết quả học tập đang tồn tại những vấn đề nổi cộm sau đây:

1- KTĐG không đúng, không đủ mục tiêu môn học: còn nhiều đề thi mới chỉ đánh giá được một phần kiến thức môn học, thậm chí có đề còn ra ngoài nội dung môn học.

2- KTĐG còn ở mức trí năng (nhận thức và tư duy) bậc thấp: phần lớn đề thi đòi hỏi thuộc bài thầy giảng (mức nhớ, hiểu và vận dụng), không đánh giá năng lực phân tích và giải quyết vấn đề, kết quả là điểm số có thể rất cao, nhưng không có năng lực làm được việc.

3- KTĐG không chính xác: chấm không chính xác, cho điểm không chính xác không phải là không có.

4- KTĐG thiếu khách quan: còn hiện tượng chấm bài, cho điểm thiếu khách quan.

5- KTĐG không có vai trò điều chỉnh giảng dạy: kết quả KTĐG không góp phần điều chỉnh nội dung, phương pháp giảng dạy của giảng viên.

6- KTĐG kém tác dụng trong điều chỉnh động cơ, mục tiêu học tập của người học.

Đứng trước bối cảnh phát triển của GDĐH thế kỷ XXI: 1/Tin học hoá triệt để, 2/ Xã hội học tập được thiết lập ở nước ta và 3/ Trước thực trạng tồn tại các bất cập trong KTĐG thì đổi mới KTĐG trong

GDĐH là một đòi hỏi cấp thiết để đảm bảo và từng bước nâng cao chất lượng giáo dục đại học.

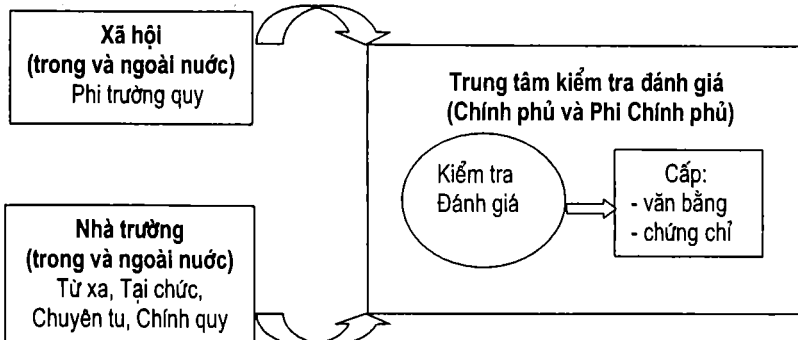
II. Đổi mới mô hình kiểm tra, đánh giá

Xã hội học tập là một xã hội mà trong đó mỗi công dân đều có 3 trong 1: 1/ Là người học, học những điều chưa biết. 2/ Là người dạy, dạy cho bất kì ai muốn biết những điều mình đã biết và 3/ Là người vận dụng tri thức học được để hoạt động sống. Khi đó, vai trò và chức năng chính của các trường, đặc biệt các trường dạy nghề chuyên nghiệp (sơ, trung, cao cấp) là KTĐG xác nhận trình độ năng lực (kiến thức, kĩ năng và phẩm chất nhân văn) và cấp văn bằng, chứng chỉ cho bất kì ai đạt yêu cầu, chứ không phải dạy là chính như hiện nay.

Mặt khác, giáo dục nói chung, GDĐH nói riêng nay đang từng bước chuyển từ nhà nước độc quyền tổ chức và thực hiện sang dân tổ chức và thực hiện (đó chính là phạm trù của cải cách hành chính). Vì vậy, chuẩn hoá KTĐG là một nhu cầu đảm bảo chất lượng hàng đầu về văn bằng chứng chỉ của từng cấp học trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Một mô hình mới về KTĐG cho phù hợp với bối cảnh, đặc điểm phát triển giáo dục nói chung và phát triển GDĐH nói riêng, đảm bảo chất lượng và hiệu quả trong giai đoạn tới rõ ràng cần được nghiên cứu và triển khai kịp thời.

Đúc kết các mô hình GDĐH trong và ngoài nước, nắm bắt xu thế của thời đại tin học hoá và toàn cầu hoá, chúng tôi đề xuất mô hình sau đây:



Mô hình trên cho thấy:

- Tôn tại các trung tâm KTĐG (Chính phủ hay Phi Chính phủ - Trong nhà trường hay ngoài nhà trường) đã được Nhà nước kiểm định công nhận chuyên giữ chức năng KTĐG trình độ năng lực của người học và cấp văn bằng, chứng chỉ tương ứng cho người học.

- Người học từ Xã hội (trong và ngoài nước) hoặc từ Nhà trường (cũng từ trong và ngoài nước) tích lũy được kiến thức hay trình độ năng lực nào đó, muốn có một văn bằng hay chứng chỉ tương ứng thì đến trung tâm kiểm tra, đánh giá để làm bài KT ĐG theo chuẩn xác định và khi đạt chuẩn sẽ được cấp văn bằng hay chứng chỉ theo quy định của Nhà nước.

Chúng tôi xin được làm rõ 4 vấn đề sau đây: 1/ Nội dung kiểm định công nhận cho một "Trung tâm KT ĐG", 2/ Nội hàm của KT ĐG theo năng lực, 3/ Chuẩn xác định để kiểm tra, đánh giá và 4/ Quy định của Nhà nước về cấp văn bằng, chứng chỉ.

1. Nội dung kiểm định công nhận cho một Trung tâm kiểm tra, đánh giá:

Bất kì một trung tâm nào (Chính phủ hay Phi Chính phủ, trong nhà trường hay ngoài nhà trường) đều được phê duyệt tư cách pháp nhân để kiểm tra, đánh giá và cấp văn bằng, chứng chỉ sau khi được kiểm định công nhận thoả mãn ít nhất là các tiêu chí sau đây:

- Có đủ năng lực chuyên môn để ra đề kiểm tra, đánh giá cho từng chứng chỉ xác định;
- Có đủ cơ sở vật chất để tổ chức kiểm tra, đánh giá và cấp văn bằng, chứng chỉ;
- Có đủ điều kiện đảm bảo chính xác, khách quan trong kiểm tra, đánh giá và cấp văn bằng, chứng chỉ.

2. Nội hàm KTĐG theo năng lực

Ngày nay khoa học đo lường và đánh giá trong giáo dục đã khẳng định rõ đánh giá trình độ của người học không phải là đánh giá xem anh ta thuộc lòng chuyên môn đó đến mức nào, mà là có năng lực nhận thức, năng lực tư duy và năng lực vận hành chuyên môn đó và kèm theo là trình độ năng lực xã hội tương ứng với cấp học đó như thế nào.

Vì vậy, có thể nói bất kì một chứng chỉ hay văn bằng của cấp học nào đều phải xác định rõ thang bậc năng lực theo các nội hàm và thang bậc chất lượng sau đây:

Bảng phân loại thang bậc chất lượng đào tạo đại học theo năng lực:

Nội hàm năng lực	Trình độ	Khối lượng/ Chất lượng
Năng lực vận hành	Bậc 1: Bắt chước Bậc 2: Thao tác Bậc 3: Chuẩn hóa Bậc 4: Phối hợp Bậc 5: Tự động hóa	Chất lượng Chất lượng khá Chất lượng cao Chất lượng rất cao
Năng lực nhận thức	Bậc 1: Biết Bậc 2: Hiểu Bậc 3: Vận dụng Bậc 4: Phân tích Bậc 5: Tổng hợp Bậc 6: Đánh giá Bậc 7: Chuyển giao Bậc 8: Sáng tạo	Chất lượng Chất lượng khá Chất lượng cao Chất lượng rất cao Chất lượng cực cao Chất lượng tuyệt cao
Năng lực tư duy	Tư duy logic Tư duy trừu tượng Tư duy phê phán Tư duy sáng tạo	Chất lượng Chất lượng cao Chất lượng rất cao
Năng lực xã hội	Khả năng hợp tác Khả năng thuyết phục Khả năng quản lí	Chất lượng Chất lượng cao Chất lượng rất cao

3. Chuẩn xác định trong KT ĐG

Các đề KTĐG cho từng chứng chỉ phải được chuẩn hoá thông qua: 1/ Mục tiêu (chuyên môn và nghiệp vụ), 2/ Yêu cầu (bậc chất lượng năng lực) và thể hiện qua bảng trọng số được thiết lập do các chuyên gia cùng chuyên môn và chuyên gia đo lường đánh giá và do Bộ GD&ĐT phê duyệt và ban hành sử dụng.

Căn cứ vào chuẩn ban hành, các trung tâm tự xây dựng ngân hàng câu hỏi kiểm tra, đánh giá đủ lớn (tối thiểu 300 câu hỏi trắc nghiệm khách quan hay 30 câu hỏi - bài tập tự luận cho 1 đơn vị học trình/tín chỉ).

4. Quy định của Nhà nước về cấp văn bằng chứng chỉ:

Bộ GD&ĐT tiến hành kiểm định công nhận và cấp phép cho trung tâm KT ĐG nào đó (Chính phủ hay Phi Chính phủ, trong hay ngoài trường) tư cách pháp nhân KT ĐG để cấp văn bằng, chứng chỉ. Trung tâm này cấp văn bằng cho

(Xem tiếp trang 63)